

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyền
Ông Phạm Ngọc Quang
Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V1, sinh năm 1991 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Q, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Bùi Thị Y; có vợ Đặng Hải Y và 02 con; tiền án, tiền sự không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2019 đến ngày 05/02/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn V1 theo chỉ định: Ông Đinh Xuân B - Luật sư văn phòng luật sư Thái Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- Bị hại: Anh Bùi Văn H1, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình (đã chết ngày 01/02/2019).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị P1, sinh năm 1966; đều cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình là bố, mẹ đẻ của anh Bùi Văn H1. (Bà P1 ủy quyền cho ông M tham gia tố

tụng. Văn bản ủy quyền ngày 21/02/2019). Ông M có mặt, bà P1 vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Cháu Bùi Thị Thanh H2; anh Bùi Văn D; anh Bùi Văn T1; anh Bùi Văn V2; anh Bùi Minh T2; anh Bùi Văn T3; anh Bùi Văn P2; anh Tạ Văn Đ1; anh Bùi Văn H3; anh Bùi Phú Q1; chị Trần Thị Hoài P3; anh Nguyễn Văn T4; anh Bùi Văn Đ2; anh Nguyễn Văn L và chị Đặng Hải Y (tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/02/2019, Nguyễn Văn V1 cùng anh Bùi Phú Q1, chị Trần Thị Hoài P3, anh Bùi Xuân Q2, anh Nguyễn Văn L, anh Trần Văn T5 và một người phụ nữ tên H4 cùng trú tại thành phố P đều ăn tại nhà hàng H ở thôn Q, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình do anh Nguyễn Văn T4 làm chủ quán. Lúc này trong nhà hàng có khách là người quen của V1 là anh Bùi Văn H1 cùng với các bạn là anh Bùi Văn D, Bùi Văn Đ2, anh Bùi Văn T1, anh Bùi Văn V2, anh Bùi Văn H3, anh Bùi Văn P2, anh Tạ Văn Đ1, anh Bùi Văn H4. Khoảng 21 giờ 53 phút, nhóm của anh Bùi Văn H1 ăn xong trước đi ra ngoài sân của nhà hàng, anh H1 đi sang bàn nơi V1 cùng các bạn đang ăn cơm, uống rượu và đứng ngay sau lưng V1. Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên anh H1 dùng tay giật mũ đang đội trên đầu của V1, thấy anh H1 có biểu hiện say rượu nên V1 nói “*Say rồi thì về đi*”. Anh H1 tiếp tục dùng tay vỗ vào người V1 và nói những lời tục tĩu. Bực tức vì bị anh H1 khiêu khích, V1 đã dùng tay phải cầm quả dứa đựng rượu ở trên bàn quay người lại ném thẳng về phía anh H1 nhưng không trúng, anh H1 và V1 lao vào đánh nhau. Lúc này các bạn của anh H1 đứng ở ngoài sân trước cửa nhà hàng H nhìn thấy V1 và H1 đánh nhau nên chạy vào, anh Bùi Văn D chạy đến dùng chân phải đạp một phát vào người V còn anh Tạ Văn Đ1 đến bàn uống nước lấy 01 chiếc điều cày chạy đến thì được anh V1 can ngăn, giằng lấy điều cày không cho đánh nhau. Sau đó một mình V1 ra sân giáp quốc lộ 12B thấy anh H1 và nhóm bạn đi phía sau. Cho rằng nhóm của anh H1 sẽ đánh mình nên V1 lấy từ trong túi áo khoác một con dao bấm lưỡi bằng kim loại nhọn đầu dài khoảng 15cm (cán dao dài khoảng 8cm, lưỡi dao dài khoảng 7cm, rộng khoảng 1,5cm) mang theo người từ trước và bấm bật lưỡi dao ra để phòng nếu nhóm của H1 đánh thì dùng dao đánh trả. Lúc này anh H1 lao vào đánh V1 thì mọi người can ngăn lại nên không đánh được, V1 lùi ra giữa đường Quốc lộ 12B thì anh H1 tiếp tục chạy đến đánh V1. Khi anh H1 đứng đối diện cách V1 khoảng 01 mét thì tiếp tục cãi chửi nhau. Anh H1 lao vào cách V1 khoảng 40cm thì dùng tay nắm V1 đồng thời V1 lao vào dùng tay phải cầm dao

bấm đâm mạnh một nhát vào phần bụng trái của anh H1 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải trúng vào bụng của anh H1. Bị V1 dùng dao đâm vào người gây thương tích nên anh H1 lùi lại và đi về phía lề đường trước nhà hàng. Thấy anh H1 ôm bụng đi lùi lại phía sau, chị Bùi Thị Thanh H2 chạy đến đỡ H1 và hỏi *“chú bị làm sao vậy?”*, H1 không nói gì kéo áo lên, H2 thấy vùng bụng có vết thương chảy máu, lòi ruột ra ngoài sau đó anh H1 ngã xuống đường. Cùng lúc này anh Đ2 chạy đến can ngăn thì có người nói *“Anh Đ2 ơi, nó có súng đấy”*, anh Đ2 chạy đến gần V1 và hỏi *“Mày có súng đâu, đưa ra đây, toàn người L với nhau sao lại đánh nhau vậy?”*. V1 nói *“Em làm gì có súng, em chỉ có dao thôi”* anh Đ2 đã xông vào đập vào hông V1 để tước dao thì V1 cầm dao bỏ chạy về hướng thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Anh H1 bị thương tích nặng được anh T1, anh V2 và anh T2 đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố T, tỉnh Ninh Bình cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên anh H1 đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Sau khi đâm anh H1, V1 thuê một xe ô tô dọc đường (không xác định được) bỏ trốn, trên đường bỏ trốn V1 vứt dao xuống sông L thuộc khu vực Cầu Đ, xã S, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2019 biết tin anh H1 đã tử vong. V1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và ra Quyết định trưng cầu giám định tử thi anh Bùi Văn H1 để xác định nguyên nhân tử vong.

Tại bản luận giám định pháp y về tử thi số: 06/KLGD-PC09-PY ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Tim, phổi và các tạng trong ổ bụng nhạt màu; Tụ máu tổ chức dưới da vùng bụng trái. Ổ bụng chứa 3500ml máu đông, máu không đông và phân; Đứt ròi tiểu tràng; Tụ máu toàn bộ mạc treo tiểu tràng; Đứt động mạch chủ bụng.

- Nguyên nhân chết của Bùi Văn H1: Mất máu cấp tính do đứt động mạch chủ bụng.

- Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên cơ thể Bùi Văn H1: Do vật nhọn một lưỡi sắc gây nên”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu máu thu được tại hiện trường.

Tại bản luận giám định số: 04/KLGD-PC09 ngày 12/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Máu của tử thi Bùi Văn H1 thuộc nhóm máu O; Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là máu người thuộc nhóm máu O, trùng với nhóm máu của tử thi Bùi Văn H1”.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm con dao bị cáo V1

đã sử dụng đâm anh H1 nhưng không có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V1 thừa nhận hành vi đâm anh H1 như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng anh H1 và bạn đi cùng có hành vi đánh, chửi bị cáo. Bị cáo V1 nhất trí bồi thường số tiền 59.000.000 đồng tiền mai táng phí và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa có quan điểm: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn V1 về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo tội danh “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị hại cũng có một phần lỗi đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra việc đánh nhau; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, người dân tộc Mường, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử đúng người, đúng tội và yêu cầu bị cáo V1 bồi thường số tiền 59 triệu đồng tiền mai táng phí và tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V1 phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V1 từ 17 đến 19 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/02/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo len và 01 quần bò.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585; 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo V1 bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản tiền cụ thể như sau:

+ Tiền mai táng phí 59 triệu đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần từ 80 đến 90 tháng lương cơ sở từ 104 triệu đến 119 triệu đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn V1 phải bồi thường từ 178 triệu đến 193 triệu đồng được trừ đi 40 triệu đồng đã bồi thường trước còn phải bồi thường tiếp số tiền từ 138 triệu đến 153 triệu đồng.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã nghiên cứu hồ sơ ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn V1 tại phiên tòa phù hợp với Cáo trạng, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/02/2019 (Bút lục 21); Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 06/KLGD-PC09-PY ngày 13/02/2019 (Bút lục 27), Bản kết luận giám định số: 04/KLGD-PC09 ngày 12/02/2019 (Bút lục 26) về mẫu máu

thu được tại hiện trường của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn V1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khoảng 21 giờ 53 phút, ngày 01/02/2019, trong lúc uống rượu tại nhà hàng H tại thôn Q, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình anh Bùi Văn H1 đã có những lời nói tục tĩu và dùng tay giật mũ, vỗ vào người Nguyễn Văn V1, vì vậy V1 đã dùng tay phải cầm quả dừa đựng rượu ném về phía anh H1, hai bên cãi nhau và lao vào đánh nhau, sau đó đã được mọi người trong quán can ngăn.

Khi V1 đã đi ra ngoài đường, mặc dù anh H1 lại lao vào đánh V1 bằng chân tay nhưng V1 đã rút dao bấm, có sẵn từ trước trong túi áo, đâm một (01) nhát vào phần bụng trái của anh H1 làm *đứt động mạch chủ bụng* dẫn đến anh H1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi đó của Nguyễn Văn V1 đã phạm tội “*Giết người*” thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho rằng bị cáo V1 chỉ phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo không có tính côn đồ, do người bị hại đã chủ động đánh bị cáo trước vì vậy bị cáo không phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi đã được can ngăn trong quán ăn, V1 đi ra ngoài đường, trong khi anh H1 chỉ dùng chân tay đánh, đâm thì bị cáo V1 đã dùng dao đâm chết anh H1 chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo V1 là *có tính chất côn đồ* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của Luật sư.

Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

n) Có tính chất côn đồ.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử về hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V1 là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt được luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian dài ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo V1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo V1 một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường tổng số tiền là 40.000.000 đồng cho gia đình người bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đến Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình; người bị hại cũng có một phần lỗi do có hành vi kích động về tâm lý đối với V1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý hành chính đối với những người có hành vi liên quan trong vụ án:

Đối với bị hại anh Bùi Văn H1 sau khi uống rượu đã có hành vi giật mũ, chửi, đánh nhau với Nguyễn Văn V1 do anh Bùi Văn H1 đã tử vong nên không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Đối với anh Bùi Văn Đ2 khi biết V1 dùng dao đâm anh H1 đã có hành động giằng dao, đập vào hông V1 với mục đích tước vũ khí để ngăn chặn hành vi phạm tội tiếp tục xảy ra, không gây thương tích cho V1. Do vậy anh Đ2 không có lỗi nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đ2 là đúng pháp luật.

Đối với anh Bùi Văn D thấy anh H1 và V1 đánh nhau nhưng không can ngăn lại có hành vi lao vào đập V1 nhưng không gây thương tích cho V1. Hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 20/5/2019, Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh D về hành vi đánh nhau với mức phạt 500.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Bùi Văn M tại phiên tòa yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn V1 phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng với tổng số tiền là 59 triệu đồng và bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở, tương đương 149.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V1 nhất trí bồi thường số tiền 59.000.000 đồng tiền mai táng phí và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm số tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử thấy: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về việc bồi thường số tiền mai táng phí. Đối với số tiền bồi thường tổn thất về tinh thần do bị hại cũng có một phần lỗi nên buộc bị cáo V1 phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại là 80 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 119.200.000 đồng. Số tiền bị cáo

và gia đình đã bồi thường 40.000.000 đồng trước được khấu trừ trong tổng số tiền phải bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm con dao bị cáo Nguyễn Văn V1 đã sử dụng đâm anh H1 nhưng không có kết quả.

Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 áo len, 01 quần bò màu xanh của anh H1, Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn V1 không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm do bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V1 phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V1 **15** (Mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 02/02/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường số tiền chi phí mai táng phí giữa bị cáo Nguyễn Văn V1 và người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 59.000.000 đồng đã bồi thường được 40.000.000 đồng còn phải bồi thường tiếp 19.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V1 phải bồi thường tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 119.200.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn V1 còn phải bồi thường cho ông Bùi Văn M và bà Bùi Thị P1 là 138.200.000đ (Một trăm ba mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo len, 01 quần bò màu xanh.

(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V1 không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm .

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị P1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản);
 - VKSND cấp cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (5 bản);
 - Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Luật sư (1 bản);
 - Bị hại (1 bản);
 - Sở tư pháp (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Đức Hiệp

